

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 11 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Trí Dũng và ông Nguyễn Hải Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Anh - - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh năm 1985, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Đặng Thị N; có vợ là Trần Thị Diệu B và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 15/8/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 21/8/2024 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Trần Tân T, ông Nguyễn Văn P; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 15/8/2024, Tổ công tác của Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ tuần tra tại thôn 2, xã C, huyện L. Tổ công tác phát hiện Lê Văn B, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện L đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính đối với B. Quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Lê Văn B có 02 vỏ gói cafe G7, màu nâu - đen bên trong mỗi vỏ gói đều có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, B khai chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy là ma túy, loại Heroine, vừa mua và cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn B, thu giữ 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục cùng toàn bộ bao gói như nêu trên (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT) và làm thủ tục bàn giao Lê Văn B cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (*sau đây viết tắt là: CSĐT*) - Công an huyện L, tỉnh Hà Nam để điều tra theo thẩm quyền.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lê Văn B tại thôn A, xã C, huyện L, Cơ quan CSĐT: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản có liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,220g (Không phải hai trăm hai mươi gam), loại: Heroine*”.

* Về nguồn gốc chất ma túy, theo Lê Văn B khai: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/8/2024, B đi nhờ xe mô tô (không nhớ biển kiểm soát) của một người phụ nữ đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) từ nhà đến khu vực thôn 2, xã C, huyện L để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực gần nhà thờ thôn 2, xã C, B xuống xe rồi mượn điện thoại của người phụ nữ này để gọi đến số điện thoại (không nhớ rõ do đã làm mất tờ giấy ghi số điện thoại) cho người đàn ông mới quen (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy thì người này đồng ý và hẹn gặp B ở căn nhà hoang gần nhà thờ thôn 2, xã C, huyện L. B trả lại điện thoại cho người phụ nữ rồi đi bộ đến điểm hẹn, gặp và mua của người đàn ông 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng ma túy, loại Heroin đựng trong 02 vỏ gói cafe G7 màu nâu - đen, bên trong mỗi vỏ gói cafe đều có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa ma túy. Sau đó B cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

* Về vật chứng: Số Heroine được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 619/KL-KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

* Quá trình điều tra Lê Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS-LN ngày 12 tháng 11 năm 2024, Viện

kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng, không có ý kiến sửa đổi hoặc bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Văn B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Lê Văn B đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bản thân vào sáng ngày 15/8/2024 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định rõ việc mua và cất giấu số ma túy trên là để sử dụng cho bản thân, không có bất kỳ mục đích nào khác; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác lưu được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 15/8/2024

tại thôn 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; Lê Văn B đã có hành vi cất giữ trái phép 0,220 gam chất ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cá nhân thì bị Tổ công tác Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Lê Văn B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]*Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm xã hội mất ổn định. Bị cáo là người đã có gia đình, cuộc sống ổn định, có đủ nhận thức về pháp luật nhưng lại thiếu ý thức trong rèn luyện, luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, cũng như tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

+ *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự).

+ *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

+ *Về tình tiết giảm nhẹ:* Các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên tòa Lê Văn B đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Qua xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú thì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi dưỡng 03 con còn nhỏ, bản thân là trụ cột chính và có ông nội (Ông Lê Văn T) là Liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự nên quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế và mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) Phong bì niêm phong số 619/KL-KTHS, mặt trước ghi là "*Mẫu vật hoàn trả QT*" của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác*: Đối với người phụ nữ đã cho Lê Văn B đi nhờ xe và cho B mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy, cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã ra thông báo tìm kiếm người phụ nữ trên nhưng không tìm được. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lê Văn B như bị cáo đã khai. HĐXX thấy do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin không đầy đủ, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ để xử lý người này theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/8/2024.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 619/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ghi "*Mẫu vật hoàn trả QT*".

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 18/11/2024).

3. Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ GDKT I)
- TAND Tỉnh Hà Nam;
- VKSND Tỉnh Hà Nam;
- **Trại tạm giam** Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Văn An